

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2018

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN DIỆN GIÁO VIÊN - GIẢNG VIÊN
NĂM HỌC 2017 - 2018
DO CÁC KHOA THỰC HIỆN

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DƯ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
GIÁO VIÊN CƠ HỮU									
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN									
1	Nguyễn Huỳnh Mai	HẠNH	18.33	8.00	10.00	2.00	38.33	Khá	
2	Nguyễn Phương	HÀ	18.00	9.00	9.00	2.00	38.00	Khá	
3	Phạm Thị Thu	HIỀN	18.50	12.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	
4	Trần Kim Thu	LIỄU	18.83	14.00	10.00	0.00	42.83	Tốt	BL
5	Nguyễn Văn	ĐÔNG	18.00	11.00	9.00	2.00	40.00	Tốt	
6	Nguyễn Thanh	TÚ	18.35	9.00	10.00	2.00	39.35	Khá	
7	Phạm Thị Thu	NGA	17.88	9.00	10.00	2.00	38.88	Khá	
8	Nguyễn Thị	THỦY	17.67	11.00	10.00	2.00	40.67	Tốt	
9	Hà Như	MAI	17.13	9.00	10.00	2.00	38.13	Khá	
10	Dương Đức	KIÊN	17.00	8.00	10.00	2.00	37.00	Khá	
11	Võ Thị Hồng	LAN	17.40	12.00	10.00	2.00	41.40	Tốt	
12	Lê Thái	HÙNG	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
13	Ngô Thanh	ĐIỀN	17.94	13.00	10.00	2.00	42.94	Tốt	
14	Nguyễn Phú	TÂN	17.50	12.00	10.00	0.00	39.50	Khá	
15	Nguyễn Thị Thanh	TÚ	17.63	12.00	10.00	2.00	41.63	Tốt	
16	Trần Thanh	TRÚC	17.67	12.00	10.00	2.00	41.67	Tốt	BL
17	Nguyễn Thị Bảo	TRÂN	18.88	13.00	10.00	2.00	43.88	Tốt	
18	Vương Thanh	THỦY	18.50	13.00	10.00	0.00	41.50	Tốt	
19	Nguyễn Thị Thu	TÂM	17.63	12.00	10.00	2.00	41.63	Tốt	
20	Lê Văn	BÌNH	18.00	8.00	10.00	2.00	38.00	Khá	
21	Nguyễn Văn	HẬU	17.00	8.00	10.00	2.00	37.00	Khá	
22	Cao Thị	NGA	16.80	8.00	10.00	2.00	36.80	Khá	
23	Nguyễn Thị Huyền	NGA	18.50	8.00	10.00	2.00	38.50	Khá	
24	Nguyễn Mạnh	PHƯƠNG	19.07	12.00	10.00	2.00	43.07	Tốt	
25	Nguyễn Đức	THẮNG	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	

26	Nguyễn Thị Cẩm	THẠCH	17.00	9.00	10.00	2.00	38.00	Khá	
27	Đinh Trần Phương	THẢO	18.00	11.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
28	Lê Nguyễn Mỹ	TRÂM	18.50	11.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
29	Đặng Thị Kiên	TRÚC	17.88	10.00	7.00	1.00	35.88	Khá	
30	Trần Thị Ánh	TUYẾT	17.25	8.00	8.00	2.00	35.25	Khá	
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ									
31	Lê Thị Hồng	VÂN	17.50	11.00	10.00	2.00	40.50	Tốt	
32	Đỗ Thị	NGÁT	17.17	13.00	10.00	0.00	40.17	Tốt	
33	Lê Thị Mai	HƯỜNG	17.00	11.00	10.00	0.00	38.00	Khá	
34	Đặng Thị Nhật	MINH	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
35	Đỗ Thị	THƠM	17.25	12.00	10.00	2.00	41.25	Tốt	
36	Phan Thị Thùy	TRANG	17.50	11.00	10.00	2.00	40.50	Tốt	
37	Nguyễn Thị	DINH	17.33	12.00	10.00	2.00	41.33	Tốt	
38	Hoàng Thị	TRANG	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
39	Nguyễn Anh	KIỆT	17.50	12.00	10.00	0.00	39.50	Khá	
40	Nguyễn Ngọc	QUỲNH	17.50	12.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
41	Đinh Thị	HUYÊN	17.25	13.00	10.00	2.00	42.25	Tốt	BL KQ dự giờ
42	Bùi Thành	DŨNG	18.00	9.50	10.00	2.00	39.50	Khá	
43	Phạm Thị	VINH	17.33	12.00	10.00	2.00	41.33	Tốt	
44	Trần Thị Hồng	THU	17.42	11.00	10.00	2.00	40.42	Tốt	
45	Cao Thị Hồng	THẨM	17.38	13.00	10.00	2.00	42.38	Tốt	
46	Trần Văn	LƯỢNG	17.50	10.00	10.00	2.00	39.50	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ									
47	Lê Thế	HUÂN	17.63	12.00	10.00	2.00	41.63	Tốt	
48	Nguyễn Thuý	DƯƠNG	16.70	12.00	9.00	2.00	39.70	Khá	
49	Trần Trung	HIẾU	17.85	13.00	10.00	2.00	42.85	Tốt	
50	Vũ Hạnh	CHIÊU	17.07	12.00	10.00	2.00	41.07	Tốt	
51	Nguyễn Văn	YÊN	17.79	14.00	10.00	2.00	43.79	Tốt	
52	Ngô Hoàng	ANH	17.05	11.00	10.00	2.00	40.05	Tốt	
53	Trần Nam	ANH	16.58	11.00	10.00	0.00	37.58	Khá	
54	Ngô Phong	CƯỜNG	17.58	12.00	8.50	2.00	40.08	Tốt	
55	Nguyễn Minh Đức	CƯỜNG	17.00	11.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
56	Lê Tiến	ĐẠT	18.00	11.00	9.00	2.00	40.00	Tốt	

57	Nguyễn Hồng	ĐỨC	17.69	14.00	10.00	2.00	43.69	Tốt	
58	Nguyễn Minh	ĐỨC (B)	17.56	10.00	8.00	1.50	37.06	Khá	
59	Nguyễn Thị Ngọc	HIỀN	17.92	11.00	10.00	2.00	40.92	Tốt	
60	Mạnh Lê	HOÀN	16.92	10.00	6.50	1.50	34.92	Khá	
61	Tăng Cẩm	HUÊ	17.42	11.00	10.00	2.00	40.42	Tốt	
62	Nguyễn Thùy	LINH	17.00	11.00	10.00	0.00	38.00	Khá	
63	Đặng Đức	MINH	17.81	11.00	10.00	2.00	40.81	Tốt	
64	Nguyễn Thị Tố	NGA	17.67	11.00	9.50	2.00	40.17	Tốt	
65	Nguyễn Trần Thanh	NHÀN	17.25	9.50	10.00	2.00	38.75	Khá	
66	Đỗ Huỳnh Thanh	PHONG	17.67	11.00	10.00	2.00	40.67	Tốt	
67	Nguyễn Anh	TĂNG	17.83	11.00	10.00	2.00	40.83	Tốt	
68	Bốc Minh	TRÍ	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
69	Trần Hiếu	TRINH	17.00	11.50	10.00	2.00	40.50	Tốt	
70	Cao Văn	TUẤN	17.67	11.00	10.00	0.00	38.67	Khá	
71	Trần Công	TIỀN	17.75	11.00	10.00	2.00	40.75	Tốt	
72	Châu Văn	BẢO	17.50	13.00	10.00	1.00	41.50	Tốt	Bảo lưu
73	Huỳnh Ngọc	MAI	17.20	11.00	10.00	2.00	40.20	Tốt	Bảo lưu
74	Quách Minh	THỬ	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	Bảo lưu
75	Tạ Minh	CƯỜNG	17.00	15.00	10.00	2.00	44.00	Tốt	Bảo lưu
76	Võ	CƯỜNG	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	Bảo lưu
77	Nguyễn Minh	ĐỨC (A)	17.00	15.00	10.00	2.00	44.00	Tốt	Bảo lưu
78	Trần Nguyên Bảo	TRÂN	18.00	15.00	6.00	0.00	39.00	Khá	Thi GV dạy giỏi

KHOA CÔNG NGHỆ NHIỆT - LẠNH

79	Võ Anh	HÀO	16.88	13.00	12.00	0.00	41.88	Khá	
80	Đỗ Trọng	QUÝ	16.50	13.00	12.00	0.00	41.50	Khá	
81	Đinh Đồng	HIỆP	17.30	13.00	12.00	0.00	42.30	Tốt	
82	Đặng Thế	HUÂN	16.92	12.50	11.75	0.00	41.17	Khá	
83	Trần Đình	KHOA	16.40	12.00	12.00	0.00	40.40	Khá	
84	Nguyễn Vũ Xuân	THÌ	17.30	12.50	11.25	0.00	41.05	Tốt	
85	Võ Phước	QUANG	15.40	12.00	10.50	0.00	37.90	Khá	

86	Hoàng Văn	VIẾT	15.80	12.50	12.00	0.00	40.30	Khá	
87	Phan Văn	HOÀ	17.25	12.50	10.25	0.00	40.00	Tốt	
KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ									
88	Nguyễn Tiến	NHÂN	17.94	11.00	9.00	2.00	39.94	Khá	
89	Trương Thị Phương	HÔNG	18.00	11.00	9.00	1.00	39.00	Khá	
90	Trần Thị	HƯƠNG	17.33	10.00	10.00	2.00	39.33	Khá	
91	Vũ Quang	KHẢI	17.83	12.00	10.00	2.00	41.83	Tốt	
92	Phan Thị Xuân	TRANG	18.08	9.75	10.00	2.00	39.83	Khá	
93	Vũ Đức	PHÁP	18.13	11.00	9.00	2.00	40.13	Tốt	
94	Nguyễn Tiến	DŨNG	17.33	12.00	9.00	2.00	40.33	Tốt	
95	Bùi Anh	TUẤN	17.00	10.00	10.00	1.00	38.00	Khá	BL GVDG
96	Đỗ Thị Phương	KHANH	17.42	10.00	10.00	1.00	38.42	Khá	BL CSTĐCS
97	Chung Trần Thế	VINH	17.69	12.00	9.00	2.00	40.69	Tốt	GVDG
98	Nguyễn Ngọc	QUỲNH	17.67	11.00	7.00	2.00	37.67	Khá	
99	Trần Minh	THÔNG	17.00	12.00	9.00	2.00	40.00	Tốt	
100	Nguyễn Duy	HẢI	17.33	13.00	9.00	2.00	41.33	Tốt	
101	Nguyễn Thanh	GIANG	14.17	15.00	10.00	0.00	39.17	Khá	
102	Hà Phước	TUẤN	17.05	11.00	10.00	2.00	40.05	Tốt	
103	Lư Thị Yến	VŨ	16.75	11.00	10.00	2.00	39.75	Khá	
104	Dương Thị	HÔNG	17.42	13.00	9.00	0.00	39.42	Khá	
105	Nguyễn Thanh	VŨ	17.83	12.00	10.00	2.00	41.83	Tốt	GVDG
106	Dương Minh	CHUNG	17.70	12.00	10.00	2.00	41.70	Tốt	
107	Nguyễn Thanh Vĩnh	PHÚC	16.50	12.00	10.00	2.00	40.50	Khá	
108	Phan Văn	THÀNH	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
109	Trần Đình	KHẢI	17.25	9.00	10.00	2.00	38.25	Khá	
110	Võ Minh	QUANG	18.00	13.00	10.00	0.00	41.00	Tốt	
111	Nguyễn Thành	LONG	16.70	11.00	10.00	2.00	39.70	Khá	
112	Nguyễn Tam	CƯƠNG	17.08	9.00	10.00	2.00	38.08	Khá	GVDG
KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC									
113	Phạm Nguyễn Đức	TRUNG	17.13	9.50	8.25	1.50	36.38	Khá	
114	Trần Minh	TUẤN	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
115	Hà Quốc	BẢO	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
116	Đặng Thái	SƠN	18.08	12.00	10.00	2.00	42.08	Tốt	

117	Nguyễn Thành	ĐỨC	17.00	12.00	9.00	2.00	40.00	Tốt	
118	Nguyễn Thanh	HÙNG	18.00	14.00	9.00	2.00	43.00	Tốt	
119	Võ Đắc	THỊNH	18.42	13.00	10.00	2.00	43.42	Tốt	
120	Nguyễn Anh	TUẤN	17.42	13.00	10.00	2.00	42.42	Tốt	
121	Triệu Phú	NGUYỄN	18.00	13.00	9.00	2.00	42.00	Tốt	
122	Phan Anh Tuấn	KIỆT	18.06	12.00	9.00	2.00	41.06	Tốt	
123	Nguyễn Minh	THÁI	17.25	11.00	9.00	2.00	39.25	Khá	
124	Trần Quốc	DUY	17.00	11.00	9.00	2.00	39.00	Khá	
125	Nguyễn Hữu	MẠNH	17.25	14.00	9.00	2.00	42.25	Tốt	
126	Nguyễn Thái	BÌNH	17.33	11.00	10.00	2.00	40.33	Tốt	
127	Kiều Trung	TÍN	17.08	12.00	9.00	2.00	40.08	Tốt	
128	Hồ Văn	HÓA	18.13	11.00	9.00	2.00	40.13	Tốt	
129	Hoàng Phúc	BẢO	17.50	11.00	9.00	2.00	39.50	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN									
130	Bùi Văn	DŨNG	17.10	11.75	9.00	2.00	39.85	Khá	
131	Lê Quý Hưng	QUỐC	18.33	12.75	9.00	2.00	42.08	Tốt	
132	Lê Tấn	ĐẠT	17.00	11.75	9.00	2.00	39.75	Khá	
133	Đặng Ngọc	ĐOÀN	17.67	11.25	8.00	2.00	38.92	Khá	
134	Nguyễn Sanh	CƯỜNG	16.50	10.50	10.00	2.00	39.00	Khá	
135	Nguyễn Duy	ĐẠT	16.00	10.50	9.00	2.00	37.50	Khá	
136	Võ Anh	TRANG	16.75	12.50	10.00	2.00	41.25	Khá	
137	Nguyễn Nguyên Hoàng Ngọc	QUYÊN	16.90	10.50	10.00	2.00	39.40	Khá	
138	Nguyễn Cao	PHONG	17.17	12.50	10.00	2.00	41.67	Tốt	
139	Đỗ Thị Hải	YẾN	16.67	12.50	10.00	2.00	41.17	Khá	
140	Trần Vĩnh	XUYÊN	17.90	13.00	10.00	2.00	42.90	Tốt	
141	Mai Chiêm	TUẤN	15.75	12.50	10.00	2.00	40.25	Khá	
142	Nguyễn Thị	THỦY	17.33	12.00	10.00	2.00	41.33	Tốt	
143	Nguyễn Thị Thu	HỒNG	17.50	12.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
144	Vũ Thị Thái	LINH	17.63	12.50	10.00	2.00	42.13	Tốt	
145	Nguyễn Văn	MINH	18.33	14.00	10.00	2.00	44.33	Tốt	
146	Nguyễn Văn	DANH	17.50	12.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
147	Nguyễn Thị Khánh	THU'	16.75	12.00	10.00	2.00	40.75	Khá	
148	Nguyễn Văn	GIANG	18.33	13.00	10.00	2.00	43.33	Tốt	
149	Nguyễn	KHOA	17.00	14.00	10.00	2.00	43.00	Tốt	

150	Nguyễn Văn	ĐÔN	17.60	14.00	9.00	2.00	42.60	Tốt	BL
151	Trần Việt	KHÁNH	17.90	11.00	10.00	2.00	40.90	Tốt	BL
152	Nguyễn Văn	TUYÊN	17.17	12.50	8.00	2.00	39.67	Khá	BL
153	Dương Ngọc	VỌNG	18.03	14.00	9.00	2.00	43.03	Tốt	
154	Lê Phi	TRƯỜNG	17.25	8.00	9.00	2.00	36.25	Khá	
155	Lê Hồng	THÁI	16.88	11.00	10.00	2.00	39.88	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ MAY - THỜI TRANG									
156	Nguyễn Bạch Cẩm	DUNG	16.77	11.50	9.00	2.00	39.27	Khá	
157	Chế Vân	CẨM	17.08	10.50	8.00	2.00	37.58	Khá	
158	Phan Thị Xuân	THUÝ	18.50	12.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	
159	Trần Hồng	THẢO	16.00	13.00	10.00	2.00	41.00	Khá	
160	Lâm Thị Phương	THUY	16.75	11.50	8.00	2.00	38.25	Khá	
161	Bùi Thị Ngọc	SƯƠNG	17.08	11.50	8.00	2.00	38.58	Khá	
162	Nguyễn Ngọc	THỌ	17.00	11.50	7.00	2.00	37.50	Khá	
163	Trương Việt Khánh	TRANG	17.92	12.00	10.00	2.00	41.92	Tốt	
KHOA KINH TẾ									
164	Lưu Thị	THÚY	18.33	13.00	12.00	0.00	43.33	Tốt	
165	Phạm Quỳnh	NHƯ	18.50	13.00	12.00	0.00	43.50	Tốt	BL
166	Bùi Ánh	TUYẾT	18.50	13.00	10.00	0.00	41.50	Tốt	
167	Lữ Xuân	TRANG	18.75	13.00	12.00	0.00	43.75	Tốt	BL
168	Lê Thị Thu	THẢO	18.30	13.00	12.00	0.00	43.30	Tốt	BL
169	Đào Anh	TUẤN	18.00	13.00	12.00	0.00	43.00	Tốt	
170	Võ Thị Kim	THƯ	18.25	13.00	10.00	0.00	41.25	Tốt	
171	Trịnh Hoàng	HIỆP	18.84	13.00	12.00	0.00	43.84	Tốt	BL
172	Lê Xuân	THỦY	18.22	15.00	12.00	0.00	45.22	Tốt	BL
173	Phạm Thị Gia	TÂM	18.53	13.00	12.00	0.00	43.53	Tốt	
174	Trần Thị Ngọc	DUNG	18.07	13.00	12.00	0.00	43.07	Tốt	
175	Nguyễn Mỹ	TIÊN	18.29	13.00	12.00	0.00	43.29	Tốt	
GIÁO VIÊN THỈNH GIẢNG									
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN									
176	Đinh Thị	THẮNG	17.00	11.00	7.00	0.00	35.00	Khá	
177	Nguyễn Thị Thanh	THẢO	18.00	12.00	10.00	0.00	40.00	Tốt	
178	Phạm Quang	TÙNG	16.50	12.00	10.00	0.00	38.50	Khá	
179	Bùi Đức	PHƯỚC	16.55	12.00	10.00	0.00	38.55	Khá	

180	Nguyễn Công	CƯỜNG	16.50	12.00	10.00	0.00	38.50	Khá	
181	Bùi Văn	PHƯƠNG	16.75	12.00	10.00	0.00	38.75	Khá	
182	Đặng Duy	ĐỒNG	16.50	12.00	10.00	0.00	38.50	Khá	
183	Trần Minh	ĐỨC	17.67	8.00	10.00	0.00	35.67	Khá	
184	Trương Thị	HỒNG	18.75	11.00	10.00	0.00	39.75	Khá	
185	Trần Huỳnh Tuyết	NHƯ	17.00	8.00	10.00	0.00	35.00	Khá	
186	Trần Hạ	QUYÊN	17.25	8.00	10.00	0.00	35.25	Khá	
187	Nguyễn Thị Minh	QUÝ	17.00	11.00	10.00	0.00	38.00	Khá	
188	Nguyễn Nhân	ANH	16.45	11.00	10.00	0.00	37.45	Khá	
189	Nguyễn Phú	CƯỜNG	15.20	9.00	10.00	0.00	34.20	Khá	
190	Đoàn Thị	ĐIỂM	16.75	10.00	10.00	0.00	36.75	Khá	
191	Nguyễn Quỳnh	GIAO	17.67	8.00	10.00	0.00	35.67	Khá	
192	Nguyễn Thị Bích	HỒNG	16.50	8.00	10.00	0.00	34.50	Khá	
193	Hồ Minh	HÙNG	16.25	8.00	10.00	0.00	34.25	Khá	
194	Hà Việt	HƯỜNG	16.42	8.00	10.00	0.00	34.42	Khá	
195	Hồ Khắc	KHUYÊN	16.80	9.00	10.00	0.00	35.80	Khá	
196	Võ Ngọc	LÂN	16.00	12.00	10.00	0.00	38.00	Khá	
197	Bùi Văn	MẠNH	16.00	10.00	10.00	0.00	36.00	Khá	
198	Lê Thị	MÙI	18.00	11.00	10.00	0.00	39.00	Khá	
199	Nguyễn Thành	NAM	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
200	Nguyễn Tấn	PHÁT	16.00	10.00	10.00	0.00	36.00	Khá	
201	Đinh Văn	QUYÊN	16.25	11.00	10.00	0.00	37.25	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ									
202	Võ Văn	CƯỜNG	14.50	10.75	3.00	0.00	28.25	Trung bình	
203	Nguyễn Thanh	GIANG	17.17	10.25	3.00	0.00	30.42	Khá	
204	Thái Hồng	KỶ	14.17	10.25	3.00	0.00	27.42	Trung bình	
205	Nguyễn Chí	NGÃI	16.00	9.25	3.00	0.00	28.25	Trung bình	
206	Nguyễn Văn	BỘ	14.30	12.25	3.00	0.00	29.55	Trung bình	
KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC									
207	Phạm Hồng	THAO	17.00	9.00	8.00	0.00	34.00	Khá	
208	Trần Duy	SƯ	17.10	11.00	8.00	0.00	36.10	Khá	
209	Đặng Tiến	PHÚC	17.25	10.00	8.00	0.00	35.25	Khá	

210	Phan Đức	LONG	17.00	11.00	8.00	2.00	38.00	Khá	
211	Đỗ Kim	HOÀNG	16.83	10.00	8.00	0.00	34.83	Khá	
212	Huỳnh Thanh	CÔNG	17.00	11.00	8.00	0.00	36.00	Khá	
213	Kao Hoàng Việt	HƯNG	16.00	10.00	9.00	0.00	35.00	Khá	
214	Nguyễn Văn Tuấn	ANH	15.50	9.50	9.00	0.00	34.00	Khá	
215	Nguyễn Xuân	HÀ	17.17	10.50	9.00	0.00	36.67	Khá	
216	Nguyễn Anh	TUẤN (TG)	17.00	11.00	8.00	0.00	36.00	Khá	
217	Quảng Minh	ĐẰNG	16.00	12.00	9.00	0.00	37.00	Khá	
218	Đặng Chí	NGUYỄN	16.83	11.00	9.00	0.00	36.83	Khá	
219	Nguyễn Thanh	TÙNG	15.00	12.00	9.00	0.00	36.00	Khá	
220	Phạm Đắc	PHÚC	15.50	11.00	9.00	0.00	35.50	Khá	
221	Dương Tấn	HẢI	14.00	8.00	9.00	0.00	31.00	Khá	
222	Nguyễn Đắc Khánh	HƯNG	17.00	11.00	9.00	0.00	37.00	Khá	
223	Đoàn Nguyễn Minh	TRUNG	16.50	11.00	9.00	0.00	36.50	Khá	
224	Phạm Trường	GIANG	16.00	11.50	9.00	0.00	36.50	Khá	
225	Trần Văn	ĐÔNG	16.25	11.00	9.00	0.00	36.25	Khá	
226	Trần Bá	DUY	14.00	10.50	9.00	0.00	33.50	Khá	
227	Nguyễn Thanh	ĐỨC	16.00	12.00	9.00	0.00	37.00	Khá	
228	Vũ Xuân	TRƯỜNG	17.00	12.50	8.50	0.00	38.00	Khá	
229	Nguyễn Văn	SƠN	15.00	12.50	9.00	0.00	36.50	Khá	
230	Đình Quốc	TRÍ	17.00	12.00	8.50	0.00	37.50	Khá	
231	Nguyễn Lương	TÂM	17.00	11.00	9.00	0.00	37.00	Khá	
232	Phạm Hồng	THANH	17.00	11.00	8.50	0.00	36.50	Khá	
233	Nguyễn Ngọc	PHƯƠNG	18.00	11.00	9.00	0.00	38.00	Khá	
234	Nguyễn Tấn	LỰC	16.00	10.50	9.00	0.00	35.50	Khá	
235	Đỗ Hoàng	DUY	17.00	12.00	8.50	0.00	37.50	Khá	
236	Lâm Đình	THUẬN	14.00	9.00	9.00	0.00	32.00	Khá	
237	Đỗ Tấn	THÍCH	14.00	11.00	8.50	0.00	33.50	Khá	
238	Tổng Xuân	ĐIỆP	14.00	11.50	8.50	0.00	34.00	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN									
239	Lê Viết Duy	ANH	16.60	10.00	10.00	2.00	38.60	Khá	
240	Nguyễn Đức	THỊNH	15.75	10.00	6.00	0.00	31.75	Khá	
241	Trần Thanh	NAM	15.50	11.00	8.00	0.00	34.50	Khá	
242	Lê Thành	HƯNG	15.50	11.00	8.00	0.00	34.50	Khá	
243	Dương Đình	DŨNG	15.00	11.00	8.00	0.00	34.00	Khá	

244	Phùng Nguyễn Thanh	PHONG	15.50	11.00	8.00	0.00	34.50	Khá	
245	Trần Đắc	TỐT	16.00	10.00	8.00	0.00	34.00	Khá	
246	Lê Hữu	NHƠN	17.00	5.00	8.00	0.00	30.00	Khá	
247	Lâm Thanh	HÙNG	18.25	5.00	8.00	0.00	31.25	Khá	

TỔNG CỘNG: 247 GV

Tốt: 108 GV đạt: 43.72 %
 Khá: 135 GV đạt: 54.66 %
 Trung bình: 4 GV đạt: 1.62 %

Trong đó:

Cơ hữu: 175 GV

Tốt: 106 GV đạt: 42.91 %
 Khá: 69 GV đạt: 27.94 %
 Trung bình: 0 GV đạt: 0%

Thỉnh giảng: 72 GV

Tốt: 2 GV đạt: 0.81 %
 Khá: 66 GV đạt: 26.72 %
 Trung bình: 4 GV đạt: 1.62 %

**P.TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO
 PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Tấn

**KT.HIỆU TRƯỞNG
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Văn Đệ

